

Số: TVHN-351/DBQG

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

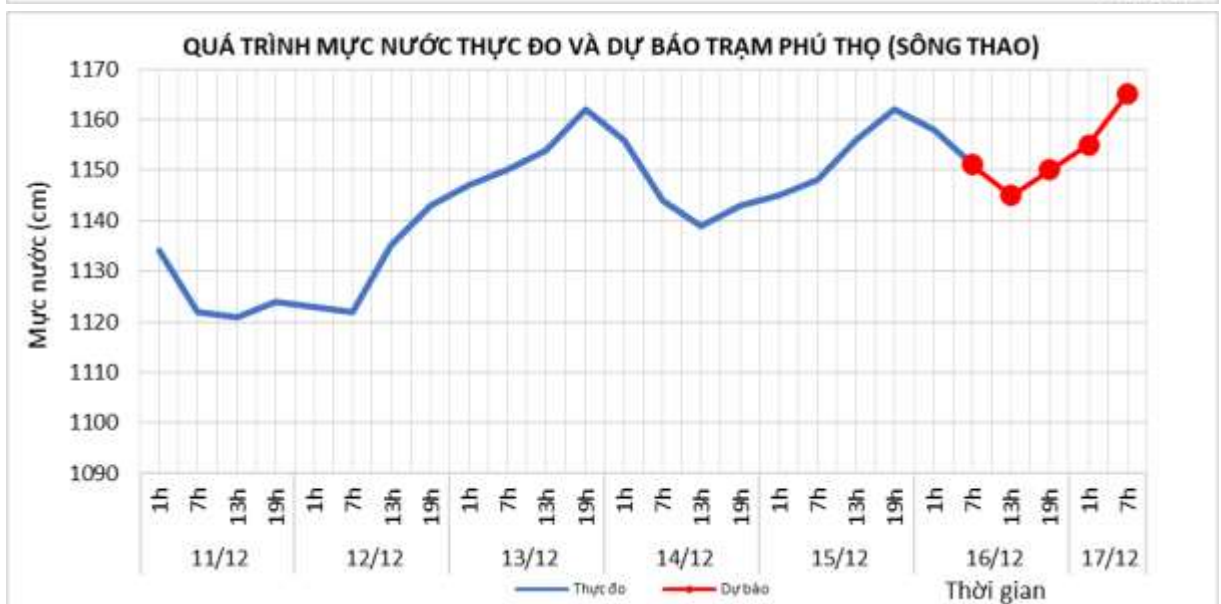
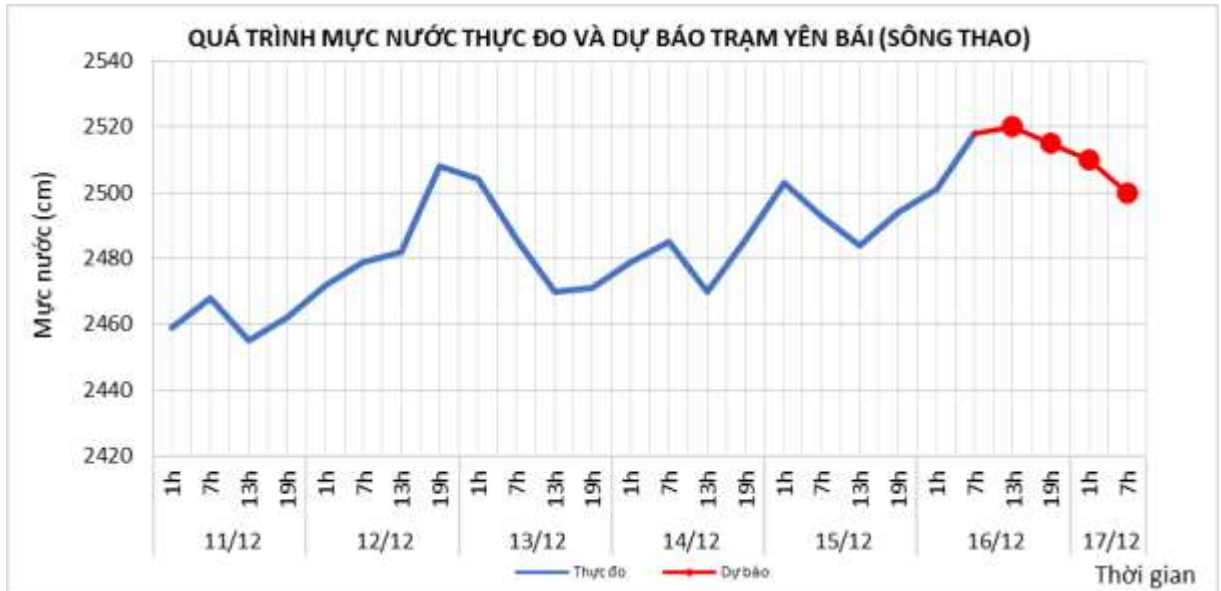
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



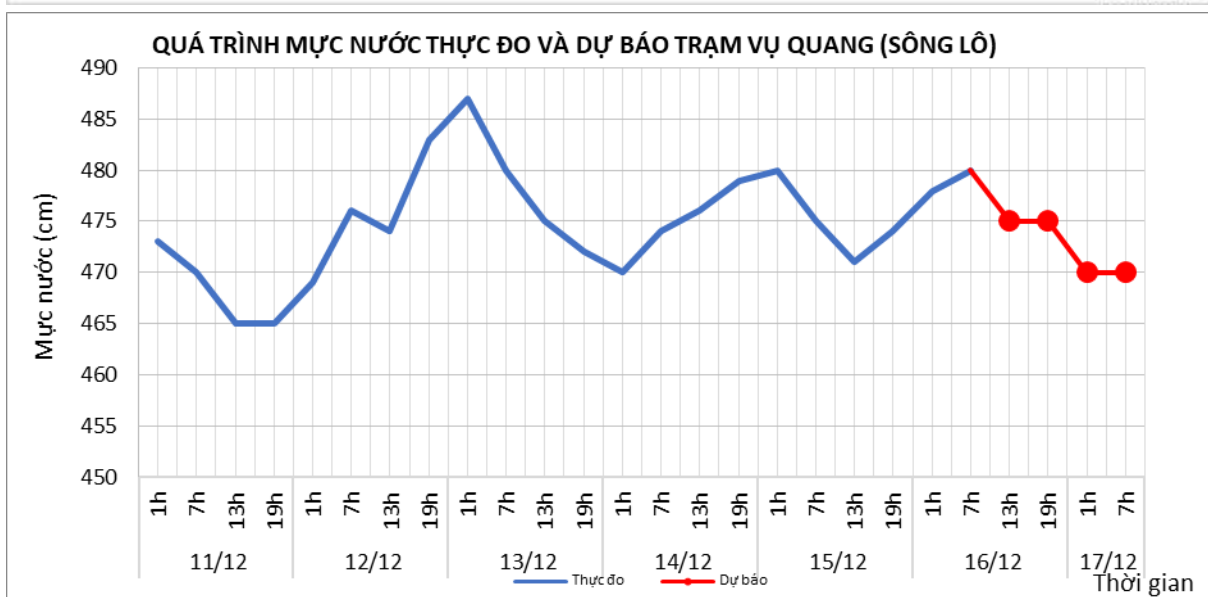
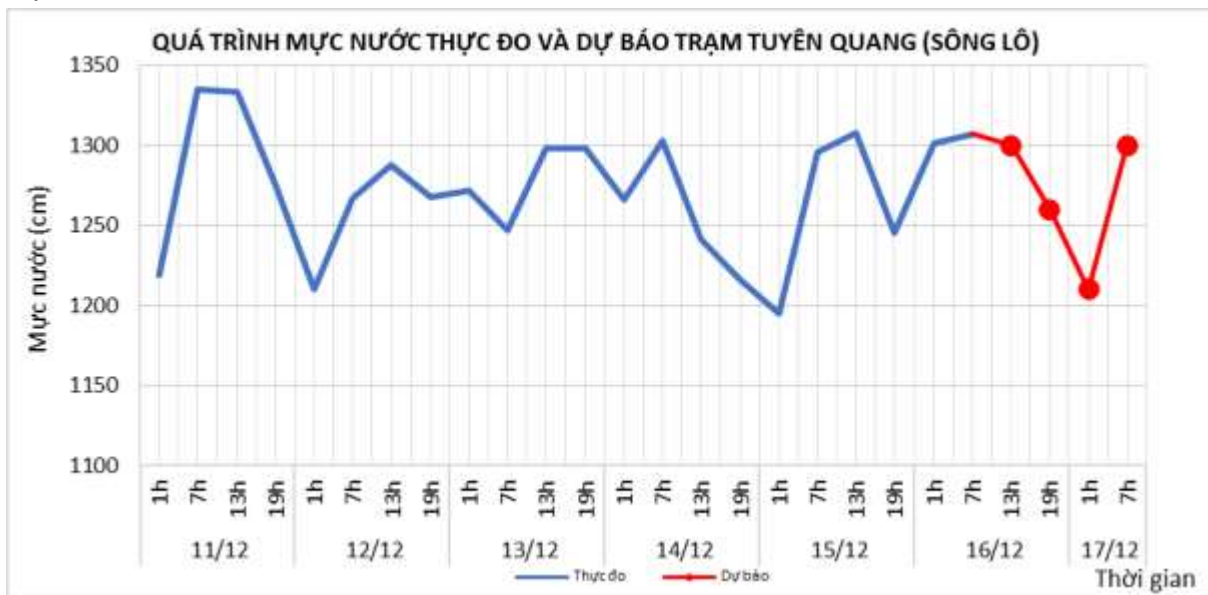
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

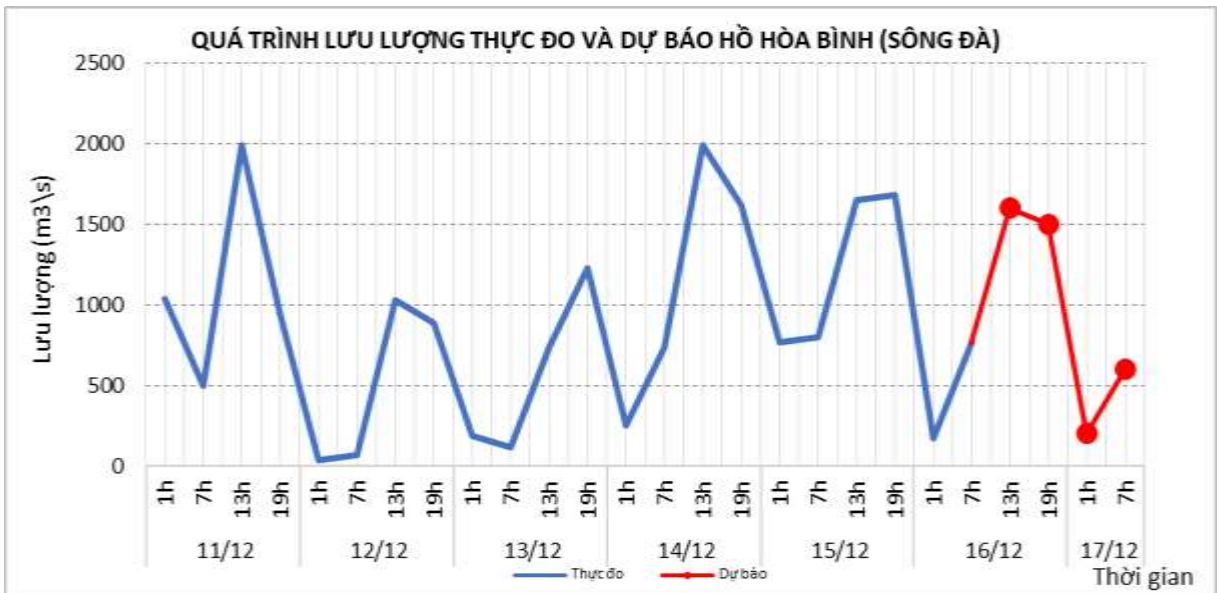
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



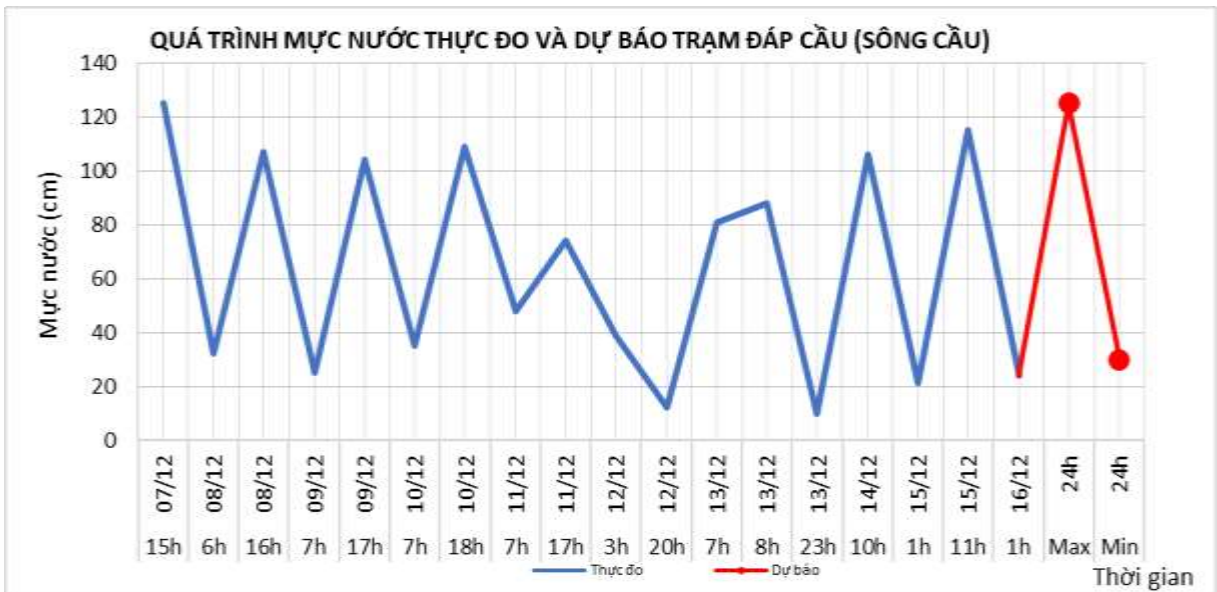
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



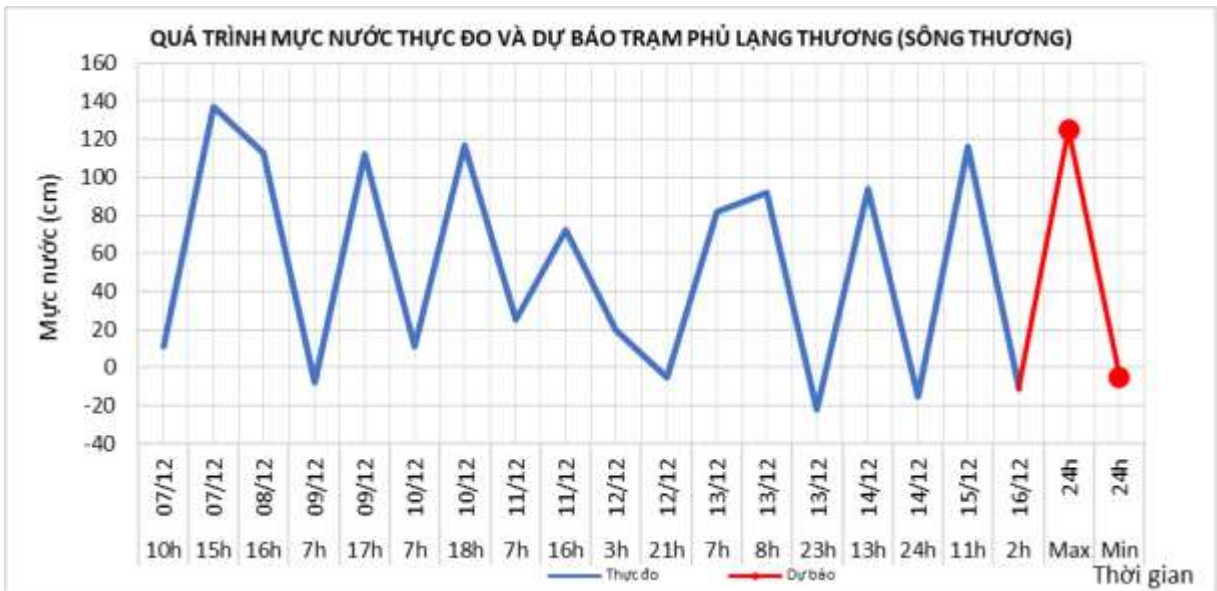
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



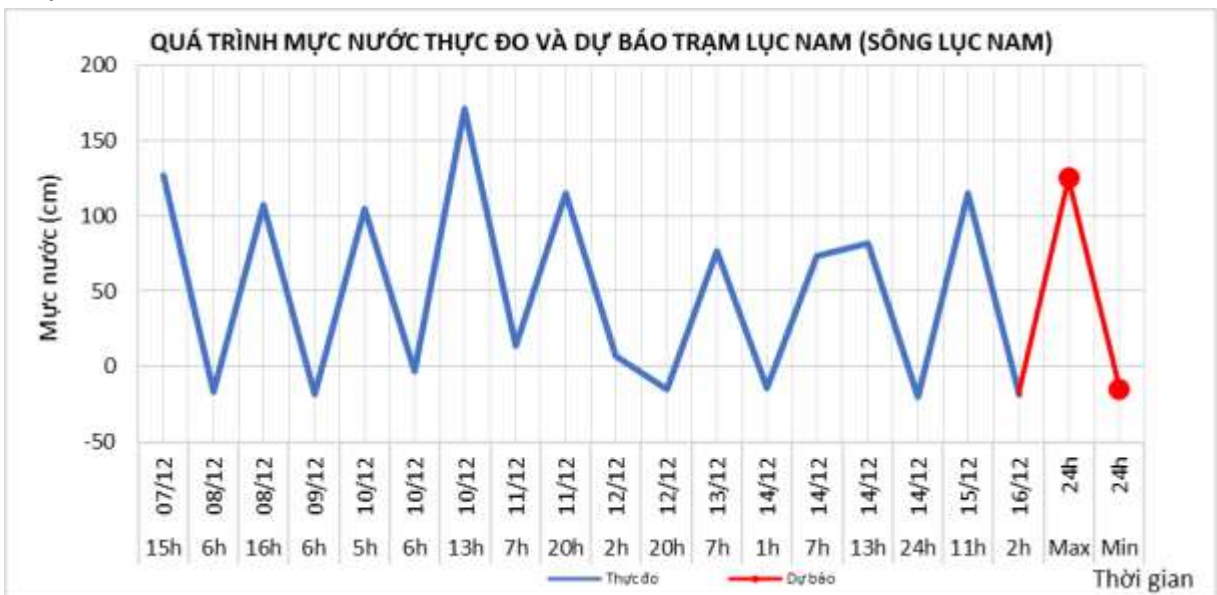
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



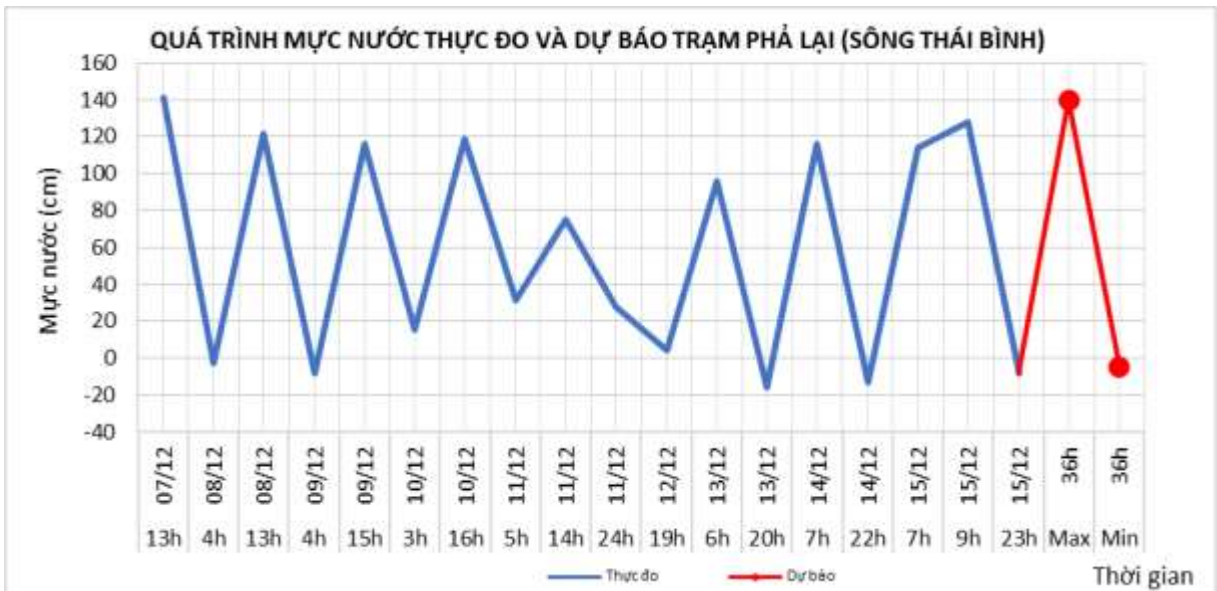
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,40m, thấp nhất là -0,05m.



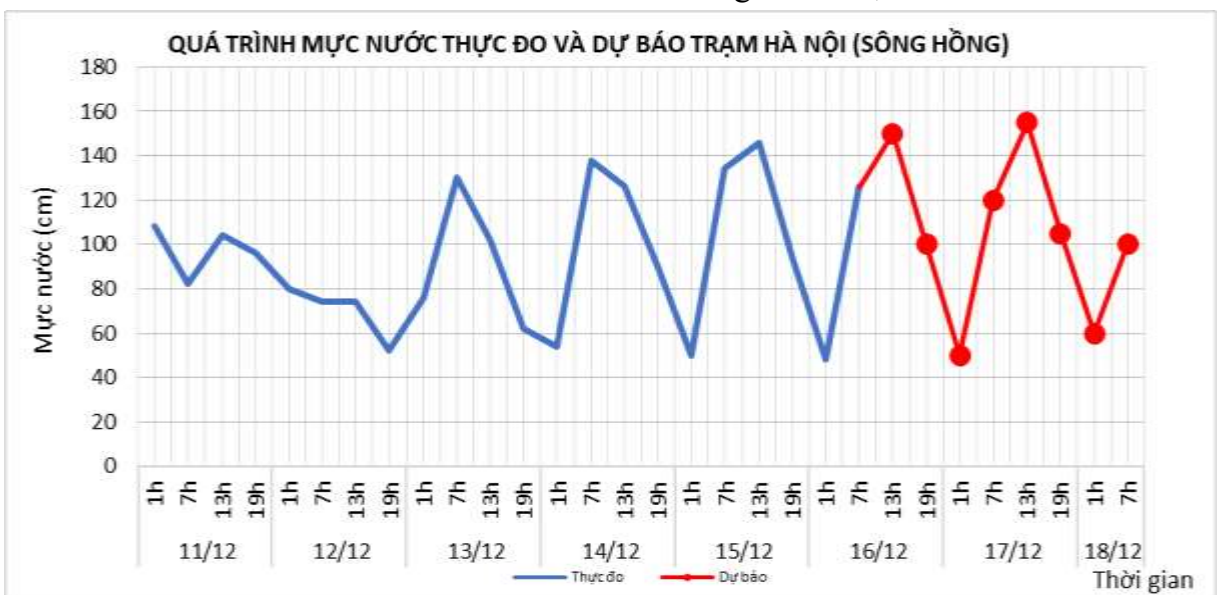
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/18/12, mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,0m.



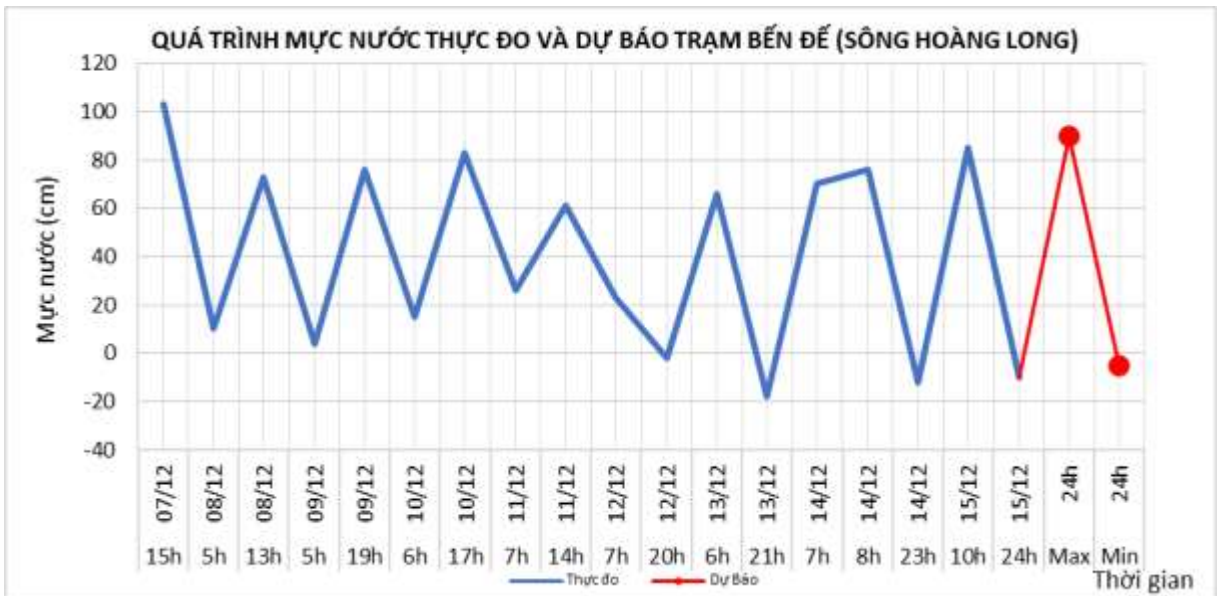
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

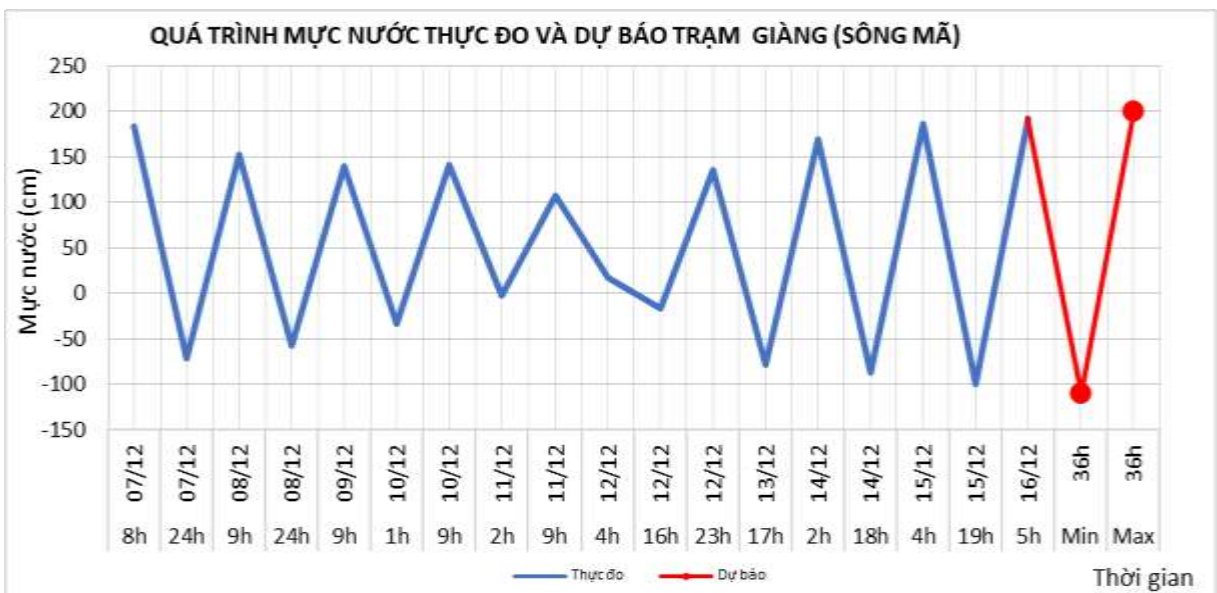
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



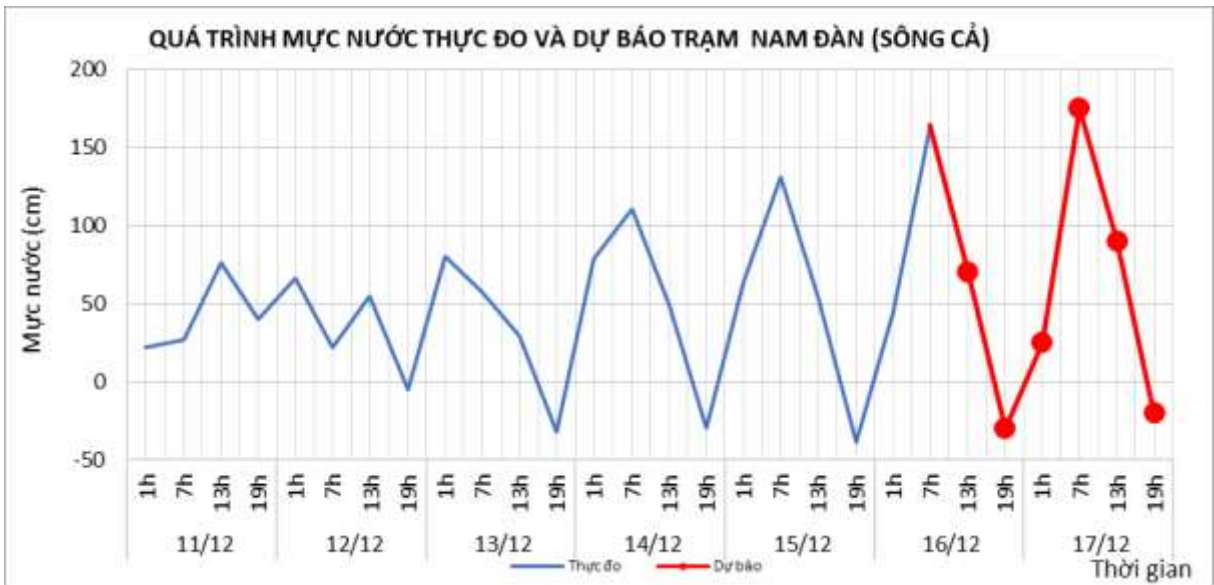
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



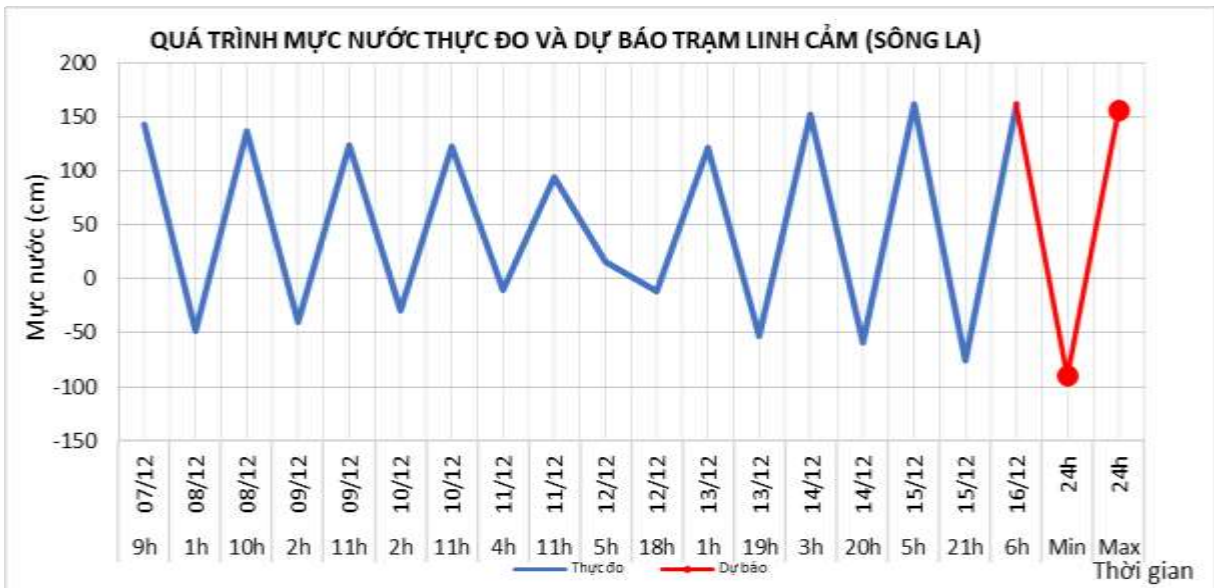
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

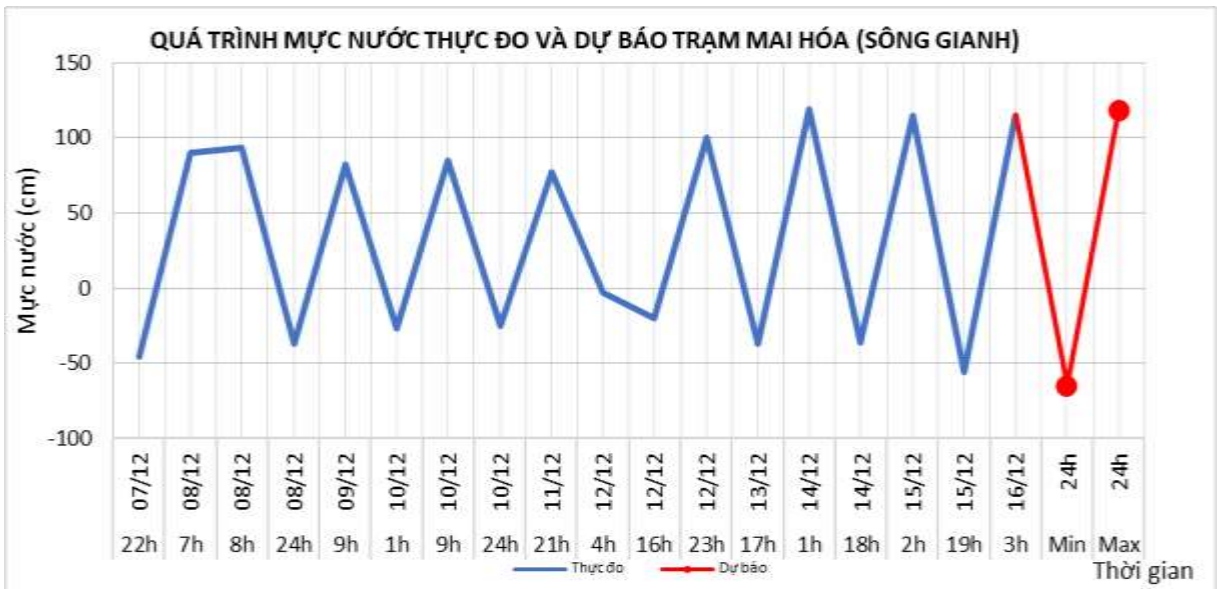
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



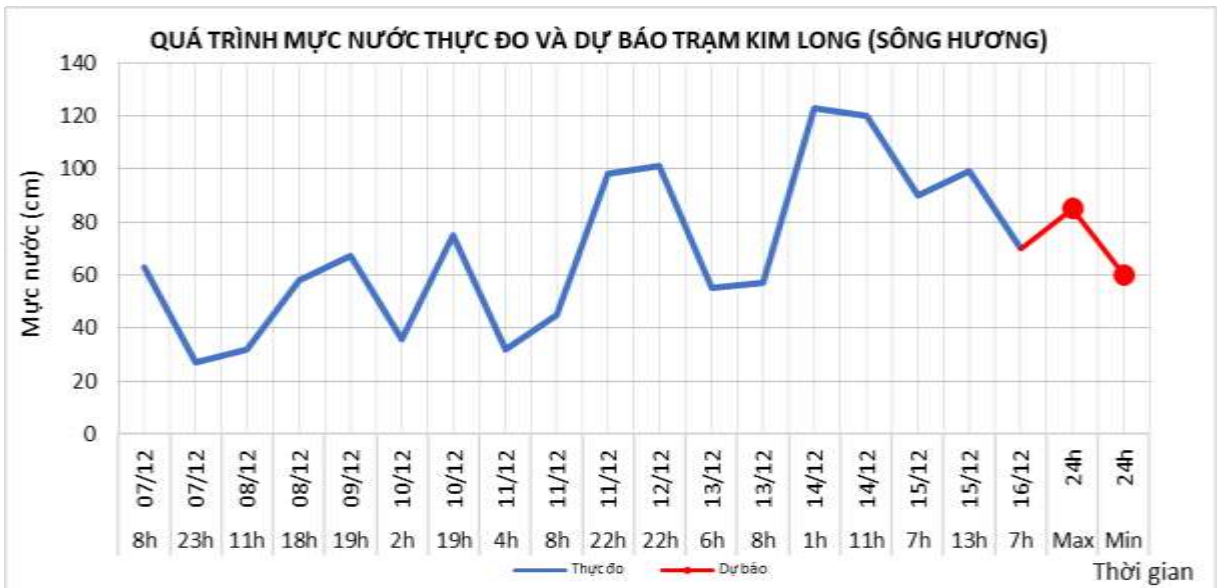
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa và ở dưới mức BĐ1.



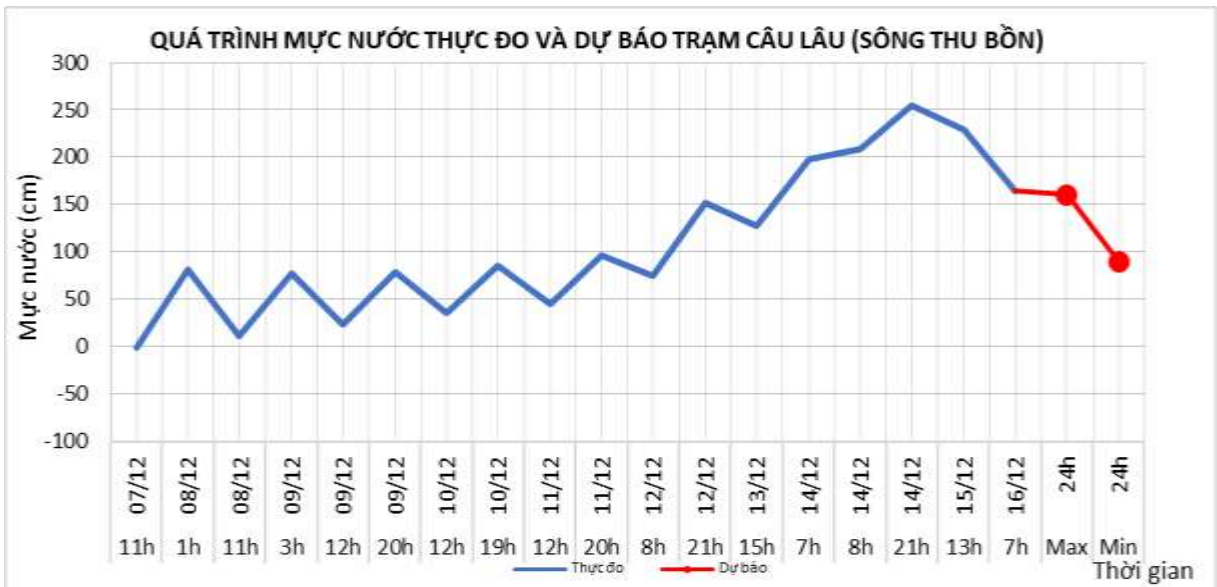
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn tiếp tục xuống.



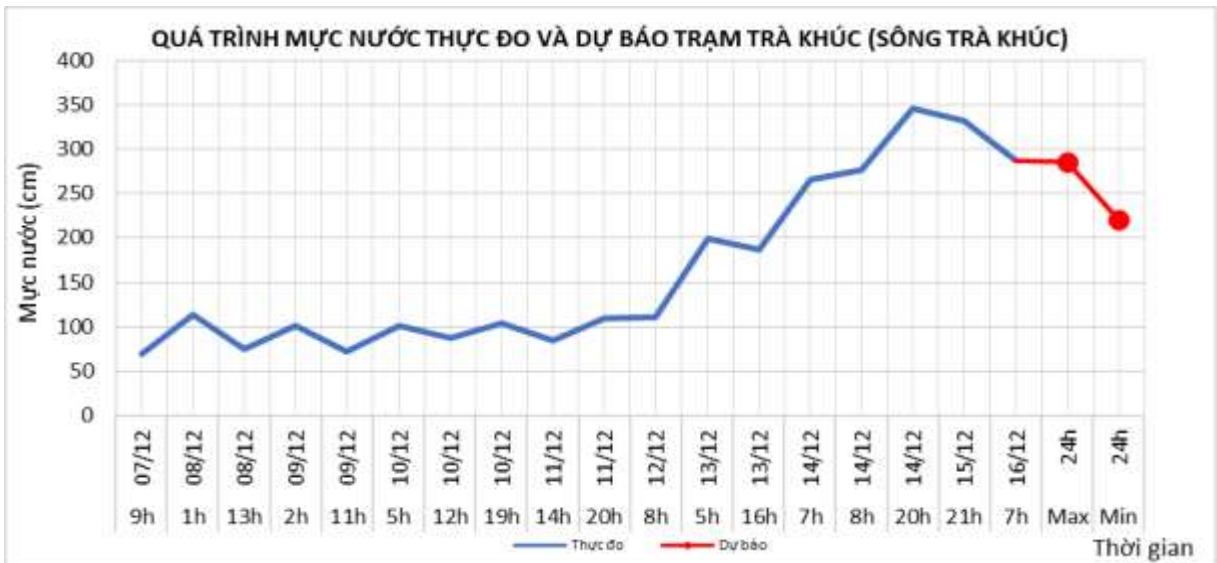
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc đang dao động ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc đang xuống.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bồ (Thừa Thiên Huế) và sông Vệ (Quảng Ngãi) đang xuống, nhưng ở mức trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bồ và sông Vệ sẽ tiếp tục xuống mức BĐ1.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

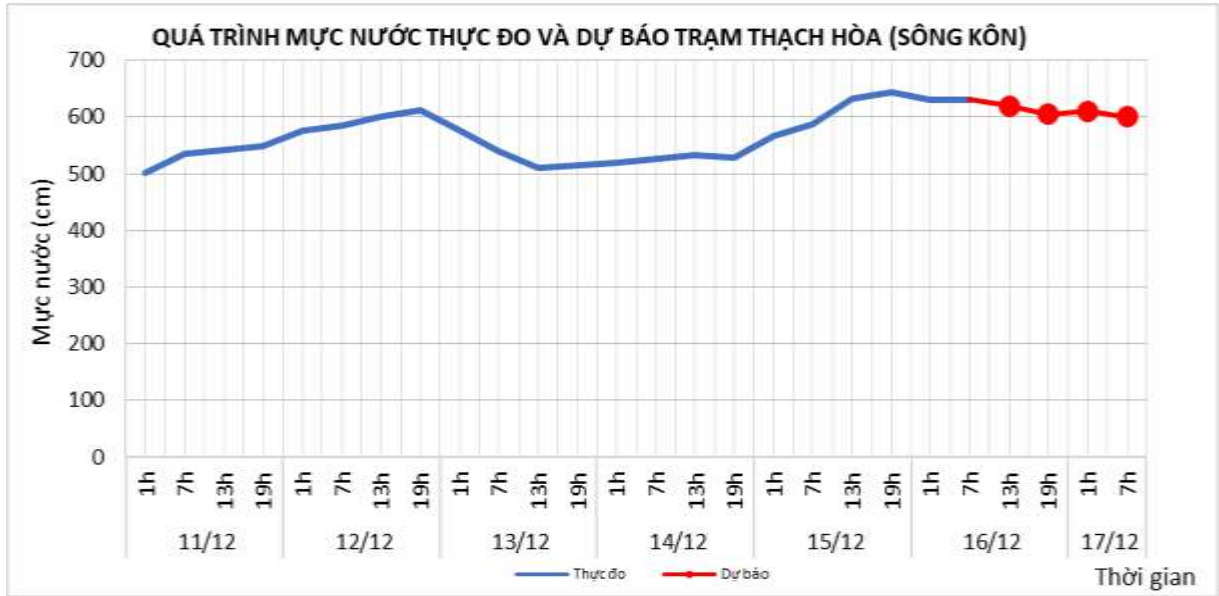
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại Thanh Hòa có dao động do ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại Thạch Hòa có dao động do ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng.



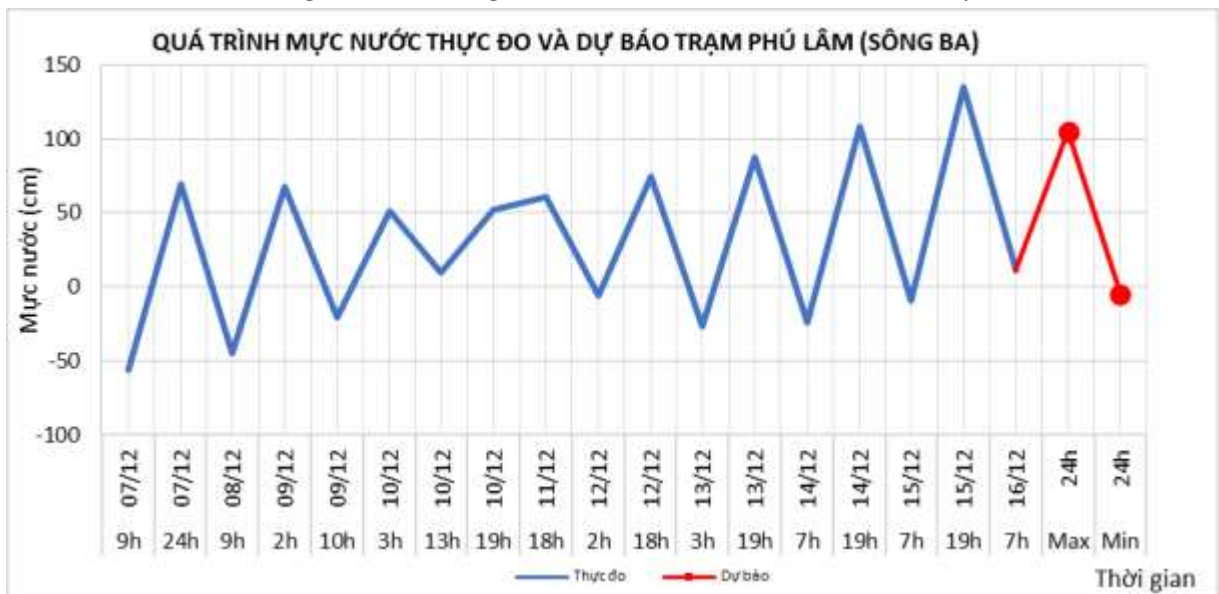
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung lưu sông Ba đang xuống, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

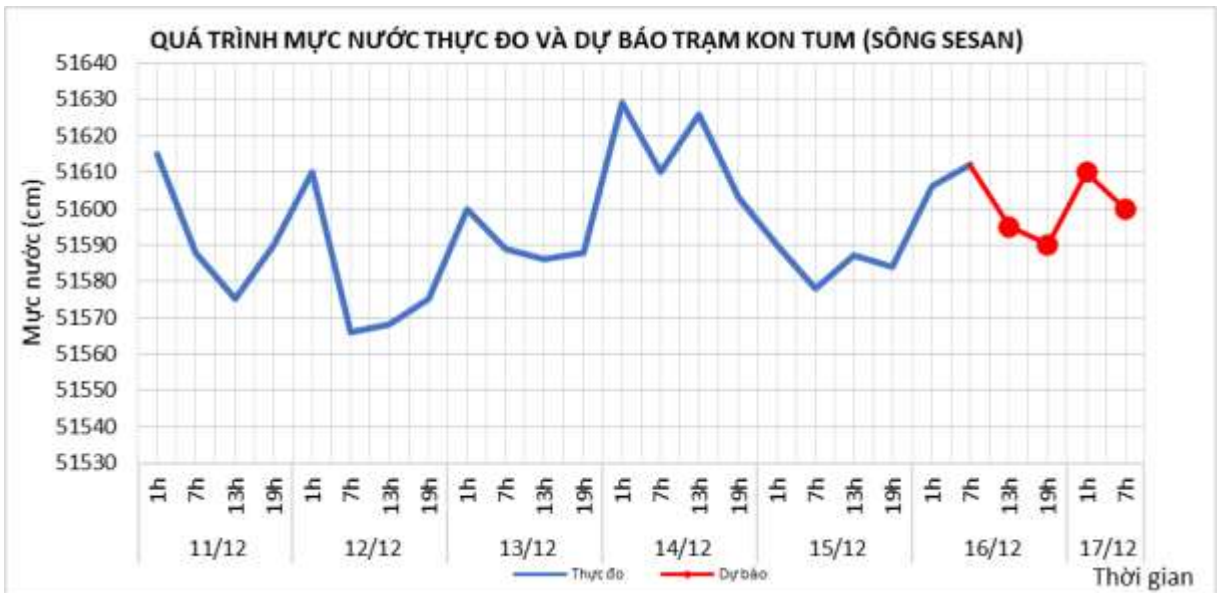
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.



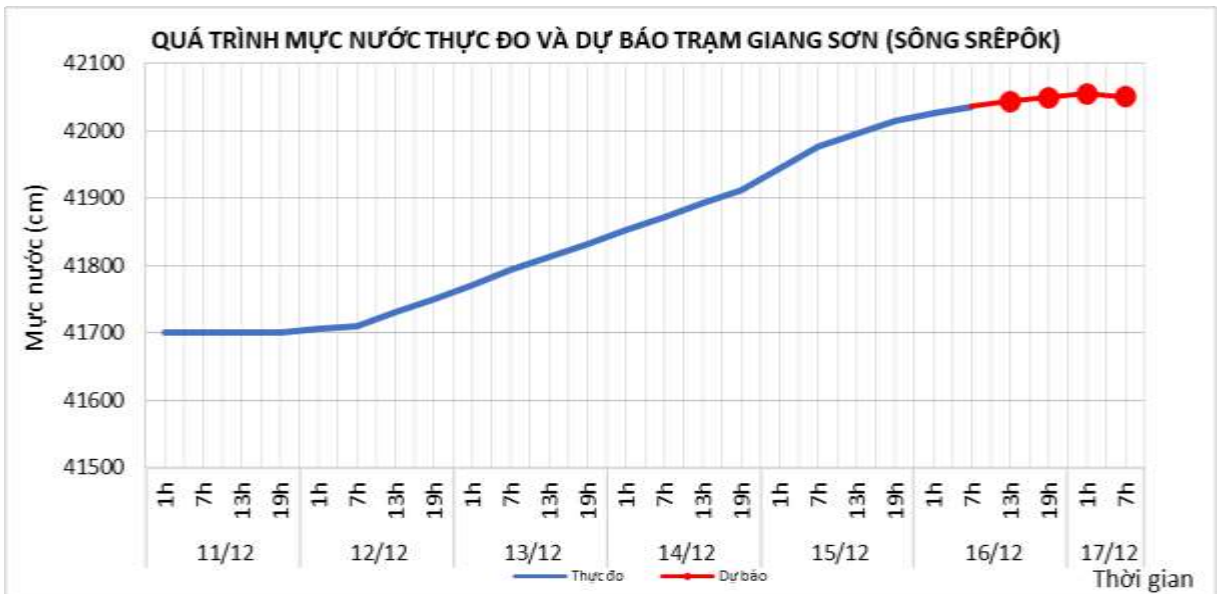
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên và xuất hiện lũ, mức nước lũ lúc 07h/16/12 tại trạm Giang Sơn 420,36m (trên BĐ1 0,36m); mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6-12h tới, mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên chậm. Trong 12-24h tới, mức nước sông Krông Ana lên chậm và đạt đỉnh, đỉnh lũ tại trạm Giang Sơn lên trên mức BĐ1 từ 0,5-0,7m. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

Cảnh báo: Nguy cơ xảy ra ngập úng cục bộ vùng trũng thấp ven sông suối tại các huyện: Lấp, Krông Ana, Cư Kuin, Krông Bông.

7. Khu vực Nam Bộ

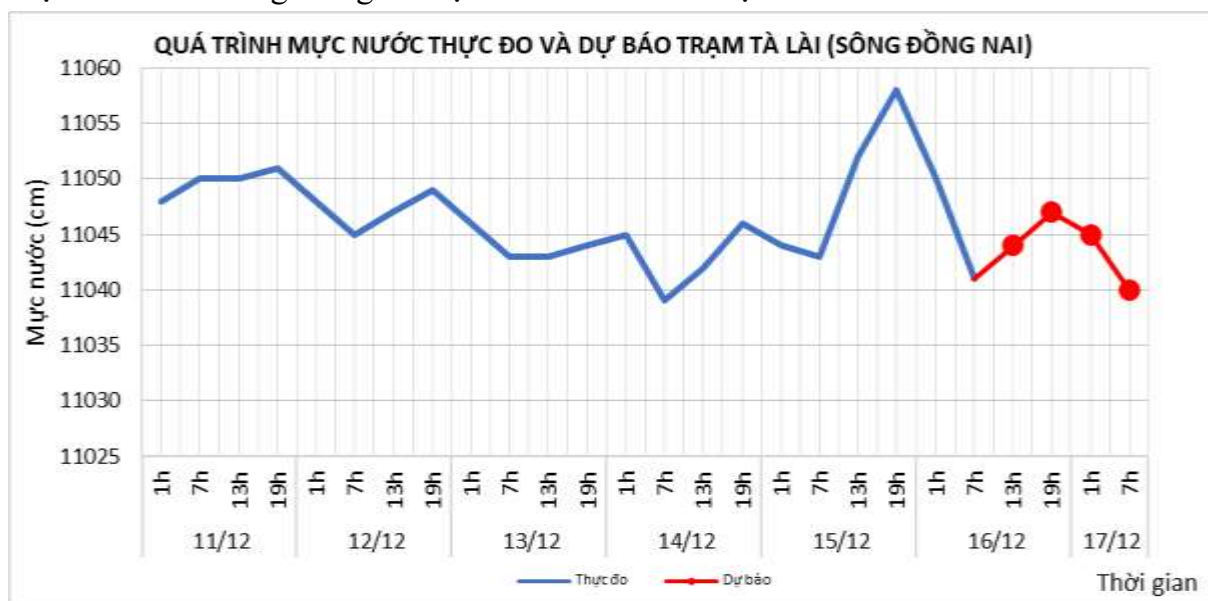
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



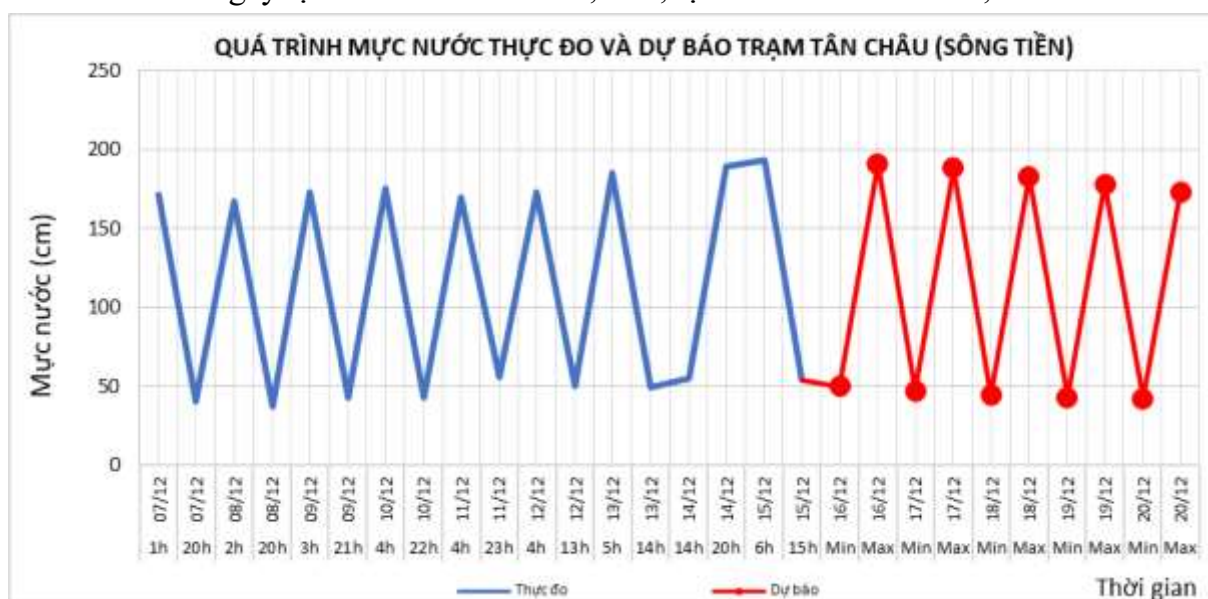
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

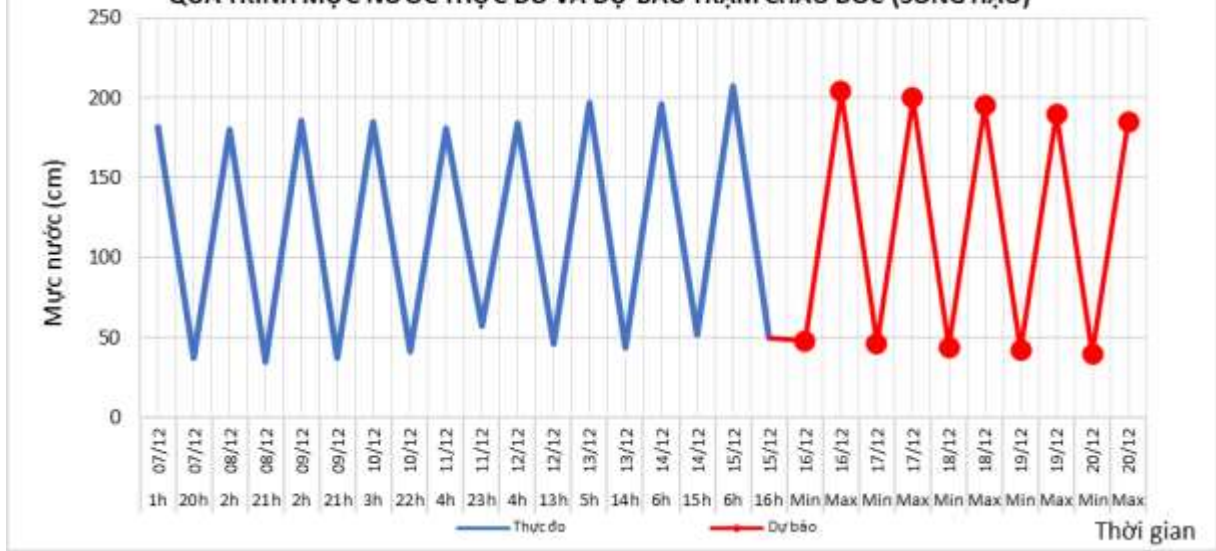
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 15/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,93m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,07m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 20/12, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,73m, tại Châu Đốc ở mức 1,85m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-15/12	19h-15/12	1h-16/12	7h-16/12	13h-16/12		19h-16/12		1h-17/12		7h-17/12		13h-17/12		19h-17/12		1h-18/12		7h-18/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1647	1683	174	764	1600	↑	1500	↓	200	↓	600	↑								
Thao	Yên Bái	2484	2494	2501	2518	2520	↑	2515	↓	2510	↓	2500	↓								
Thao	Phú Thọ	1156	1162	1158	1151	1145	↓	1150	↑	1155	↑	1165	↑								
Lô	Tuyên Quang	1308	1245	1301	1307	1300	↓	1260	↓	1210	↓	1300	↑								
Lô	Vụ Quang	471	474	478	480	475	↓	475	→	470	↓	470	→								
Hồng	Hà Nội	146	94	48	126	150	↑	100	↓	50	↓	120	↑	155	↑	105	↓	60	↓	100	↑
Cả	Nam Đàn	55	-39	45	164	70	↓	-30	↓	25	↑	175	↑	90	↓	-20	↓				
Kôn	Thanh Hòa	633	644	630	631	620	↓	605	↓	610	↑	600	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51587	51584	51606	51612	51595	↓	51590	↓	51610	↑	51600	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41997	42015	42028	42036	42043	↑	42049	↑	42055	↑	42050	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11052	11058	11050	11041	11044	↑	11047	↑	11045	↓	11040	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	115	↑	24	↑	125	↑	30	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	116	↑	-11	↓	125	↑	-5	↑
Lục Nam	Lục Nam	115	↑	-18	↓	125	↑	-15	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	128	↑	-13	↑	140	↑	-5	↑
Hoàng Long	Bến Đé	85	↑	-10	↑	90	↑	-5	↑
Mã	Giàng (**)	192	↑	-99	↓	200	↑	-110	↓
La	Linh Cảm	162	↑	-76	↓	155	↓	-90	↓
Gianh	Mai Hóa	115	→	-56	↓	118	↑	-65	↓
Hương	Kim Long	99	↓	70	↓	85	↓	60	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	229	↓	164	↓	160	↓	90	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	332	↓	287	↑	285	↓	220	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	135	↑	11	↑	105	↓	-5	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		15/12	16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	15/12	16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	15/12	16/12	17/12	18/12	19/12	20/12						
Sông Tiền	Tân Châu	193	↑	191	↓	188	↓	183	↓	178	↓	173	↓	54	↓	50	↓	47	↓	44	↓	43	↓	42	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	207	↑	204	↓	200	↓	195	↓	190	↓	185	↓	50	↓	48	↓	46	↓	44	↓	42	↓	40	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 17/12

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng